

TOOLKIT VỀ GIẤY ĐĂNG KÝ

(Toolkit on Certificate of Registration)

Cơ quan Thường trực của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài:
(The Standing agency for the Committee for Foreign Non-governmental Organization Affairs)

LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ VIỆT NAM
(THE VIET NAM UNION OF FRIENDSHIP ORGANIZATIONS)

BAN ĐIỀU PHỐI VIỆN TRỢ NHÂN DÂN
(THE PEOPLE'S AID COORDINATING COMMITTEE)

Add: 105A, Quan Thanh, Ba Dinh, Ha Noi, Viet Nam

Tel: +84.4.3843 6936

Email: info@comingo.gov.vn

Website: www.comingo.gov.vn

**CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM
ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
(The Vietnamese government's policies regarding FNGOs)**

1. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo.

(1. Encourage and create favorable conditions for FNGOs to conduct humanitarian aid and development activities in Viet Nam.)

2. Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

(2. Ensure the lawful rights and interests of FNGOs)

3. Quản lý hiệu quả hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

(3. Effectively administer FNGOs' activities under the laws and regulations of Viet Nam and international treaties of which Viet Nam is a member)

QUYỀN CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
FOREIGN NGOS ARE ENTITLED TO:

1. Hưởng các quyền lợi, ưu đãi về thuế, nhập khẩu hàng hóa và giấy phép lao động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Mở và sử dụng tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam để phục vụ cho mục đích triển khai các chương trình, dự án, phi dự án hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Tiếp nhận ngoại tệ hoặc đồng Việt Nam qua tài khoản theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để phục vụ các hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo theo quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Được khen thưởng về thành tích thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án tại Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Tự chấm dứt hoạt động khi không có nhu cầu tiếp tục hoạt động tại Việt Nam.

1. Enjoy benefits from tax incentives, import goods, and work permits under the regulations and laws of Viet Nam.

2. Open and use payment accounts in Viet Nam Dong or foreign currencies at commercial banks or foreign bank branches licensed to operate in Viet Nam to conduct programs, projects, and non-projects supporting the development and humanitarian aid under the laws and regulations of Viet Nam.

3. Receive foreign currencies or Viet Nam Dong through their accounts under the laws and regulations of Viet Nam.

4. Remit foreign currencies abroad to serve development assistance and humanitarian aid activities under the laws and regulations of Viet Nam.

5. Be rewarded for achievements in conducting programs and projects in Viet Nam under the laws and regulations of Viet Nam.

6. Terminate their operations should they not intend to continue operating in Viet Nam.

NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
OBLIGATIONS OF FOREIGN NGOs

1. Đăng ký và hoạt động, tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam. Các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức phi chính phủ nước ngoài sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Phối hợp với các cơ quan đối tác Việt Nam triển khai hoạt động theo địa bàn và lĩnh vực đăng ký quy định tại Giấy đăng ký.
3. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được Giấy đăng ký, tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo về việc mở, sử dụng hoặc thay đổi tài khoản giao dịch tại Việt Nam.
4. Trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ khi nhận được Giấy đăng ký được cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông báo về kế hoạch triển khai hoạt động cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức phi chính phủ nước ngoài có hoạt động hoặc có dự kiến hoạt động.
5. Lập báo cáo hoạt động định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến tới Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, bộ có chức năng quản lý nhà nước hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo ngành, lĩnh vực và Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài. Báo cáo lập theo Mẫu số 05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Thời hạn gửi báo cáo chậm nhất vào ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Số liệu báo cáo được tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.
6. Cập nhật thông tin của tổ chức phi chính phủ nước ngoài lên cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong vòng 10 ngày kể từ ngày phát sinh thay đổi.

1. Registering, operating, and complying with the laws and regulations of Viet Nam. Legal violations committed by FNGOs will be handled under the laws and regulations of Viet Nam.
2. Coordinating with Vietnamese partners in conducting activities based on the registered areas and fields in the Certificate of Registration.
3. Within ten (10) working days after receiving the Certificate of Registration, the FNGO shall notify the opening, usage, or change of a transaction account in Viet Nam.
4. Within 45 working days after receiving the issued, renewed, amended, and supplemented Certificate of Registration, the FNGO shall notify the plan of activities to the People's Committees of provinces and cities under central authorities where FNGOs operate or are expected to operate.
5. Making annual and irregular reports on their activities upon request, sending the reports directly, via postal service, or online to the Ministry of Foreign Affairs, the Ministry of Planning and Investment, the ministries with administrative functions regarding non-governmental organizations' activities by industries and fields, and the Committee for FNGO Affairs. The report is made according to Form No. 05 specified in the Appendix to this Decree. The deadline for submitting reports is the 18th of the last month of the reporting period. The reported data is calculated from December 15th of the previous year to December 14th of the reporting period.
6. Updating information of FNGOs to the national database of FNGOs within ten (10) days from the date of the change.

CÁC HÀNH VI BỊ CẤM ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI
PROHIBITED ACTS OF FNGOS

1. Tổ chức, thực hiện, tham gia, tài trợ cho các hoạt động tôn giáo và các hoạt động khác không phù hợp với lợi ích quốc gia, vi phạm pháp luật, xâm phạm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của Việt Nam.
2. Tổ chức, thực hiện, tham gia các hoạt động nhằm mục đích thu lợi nhuận, không phục vụ mục đích hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo.
3. Tài trợ cho các hoạt động chống phá, lật đổ chính quyền tại nước khác, các tổ chức khủng bố và các hoạt động khủng bố.
4. Tổ chức, tham gia, tài trợ các hoạt động rửa tiền hoặc liên quan đến rửa tiền.
5. Tổ chức, tham gia, tài trợ các hoạt động khác trái với đạo đức xã hội, thuần phong, mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc của Việt Nam.

1. Organizing, conducting, sponsoring, or participating in religious or other activities not aligned with the national interests, laws, security, social order, and safety.
2. Organizing, conducting, or participating in activities for profit, not for humanitarian aid or development assistance purposes.
3. Sponsoring hostile activities against other governments and authorities, supporting terrorist organizations and terrorism.
4. Organizing, conducting, or participating in money laundering or related activities.
5. Organizing, conducting, or participating in other activities against social ethics, traditions, and identity or threaten the greater national unity.

1. THỦ TỤC VỀ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

1. PROCEDURE ON ISSUING THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF OPERATION IN VIET NAM

<p>Trình tự thực hiện</p> <p><i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none">- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết;- Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan;- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản;- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA ;- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định cấp hoặc không cấp Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Step 3: Trả kết quả</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO chuyển Giấy đăng ký hoạt động tới FNGO bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do</p>	<p>Step 1: Application submit</p> <p>FNGO submit application to the COMINGO</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none">- Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary;- Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities;- Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing;- Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA;- Within ten (10) working days from the date of receiving the complete application of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to issue or not to issue the Certificate of Registration of Operation and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return</p> <p>Within 30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.</p>
--	---	--

<p>Cách thức thực hiện <i>How to apply</i></p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến</p>	<p>Submit directly, via postal service or online</p>
<p>Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i></p>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị do đứng đầu của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) 2. Một bản sao Điều lệ của tổ chức và một bản sao giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức 3. Một bản thống kê chi tiết các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến sẽ thực hiện tại Việt Nam trong 03 năm 4. Một hồ sơ đề nghị chấp thuận người đại diện gồm các văn bản sau: <ol style="list-style-type: none"> (i) Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; (ii) Lý lịch cá nhân; (iii) Lý lịch tư pháp; (iv) Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam. <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ <i>(Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.)</i></p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. An application letter signed by the leader of the organization (<i>see the attached form</i>) 2. A copy of the Charter of the organization and a copy of the Proof of legal entity status 3. A detailed description of programs/projects/non-projects to be conducted in Viet Nam in 3 years (<i>see the attached form</i>) 4. Information of the appointed Representative in Viet Nam <ol style="list-style-type: none"> (i) An appointment letter signed by the leader of the organization and stamped by the organization; (ii) A biography of the appointed person; (iii) A criminal background check; (iv) A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese). <p>Number of application: 01 set <i>(Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations)</i></p>
<p>Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i></p>	<p>30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO</p>	<p>30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO</p>
<p>Đối tượng thực hiện <i>Objects</i></p>	<p>FNGOs hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác tại Việt Nam</p>	<p>FNGOs conducting development assistance and humanitarian aid activities not for profit and other purposes in Viet Nam</p>
<p>Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i></p>	<p>Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài</p>	<p>The Committee for Foreign NGO Affairs</p>

Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	The Committee for Foreign NGO Affairs 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Giấy đăng ký Hoạt động hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận	The Certificate of Registration of Operation in Viet Nam or a written notification in case of the application of FNGO is not approved
Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

1. Thông tin về tổ chức:

1.1. Tên của tổ chức:

1.2. Tên viết tắt:

1.3. Địa chỉ trụ sở chính:

1.4. Thông tin liên lạc:

- Số điện thoại:

- Fax:

- Email:

- Website:

1.5 Thông tin về tư cách pháp nhân:

- Cơ quan cấp:

- Số:

- Ngày cấp:

- Ngày hết hạn:

2. Giới thiệu về tôn chỉ, mục đích hoạt động của tổ chức:

3. Sơ lược về lịch sử và quá trình phát triển của tổ chức:

4. Nguồn và khả năng tài chính:

5. Dự kiến số lượng nhân viên là người nước ngoài và người Việt Nam cần thiết cho hoạt động của tổ chức:

- Số lượng nhân viên người nước ngoài:

- Số lượng nhân viên người Việt Nam:

6. Thông tin về Người đại diện của tổ chức tại Việt Nam:

- Họ và tên:

- Ngày sinh:

- Quốc tịch:

- Số hộ chiếu/CMND:

- Số điện thoại:

- Email:

7. Thông tin về lĩnh vực, mã ngành hoạt động (*) và địa bàn hoạt động dự kiến tại Việt Nam:

- Lĩnh vực, mã ngành hoạt động:
- Địa bàn hoạt động dự kiến:

8. Nêu rõ nội dung và lý do đề nghị:

- Nội dung đề nghị: Cấp Giấy đăng ký Hoạt động tại Việt Nam.
- Lý do đề nghị:

9. Cam kết chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam.

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ).

Người đứng đầu của tổ chức

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

(*) Lĩnh vực và mã ngành hoạt động được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(Tham khảo nội dung Quyết định 27/2018/QĐ-TTg trên website của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài)

NAME OF THE ORGANIZATION

....., date month year

APPLICATION
FOR ISSUANCE OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF OPERATION
IN VIET NAM

To: Ministry of Foreign Affairs

1. Information on the organization:

- 1.1. Name of the organization:
- 1.2. Organizational abbreviation:
- 1.3. Headquarters address:
- 1.4. Contact information:
 - Phone/Tel:
 - Fax:
 - Email:
 - Website:
- 1.5. Legal entity status information:
 - Issuing authority:
 - Number:
 - Date of issue:
 - Date of expiry:

2. Introduction to the organization's purposes and principles:

3. Brief overview of the history and development of the organization:

4. Financial source and capability:

5. Expected number of foreign and Vietnamese staff necessary for the organization's operations:

- Foreign staff:
- Vietnamese staff:

6. Information of the appointed Representative in Viet Nam:

- Full name:
- Date of birth:
- Nationality:
- Passport/ID card number:
- Phone number:
- Email:

7. Information of fields of operation and industry code of operation (*) and expected areas of operation in Viet Nam: ...

- Fields of operation and industry code of operation:
- Expected areas of operation

8. The specific request and reason:

- The specific request of the application: To issue the Certificate of Registration of Operation for (name of organization) in Viet Nam.
- The reason for the request:

9. Pledge to comply with the Vietnamese laws and regulations while conducting development assistance and humanitarian aid activities in Viet Nam.

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam).

The Head of the organization

(Signed and stamped, if any)

(* The field of operations and operational industry code are classified according to the List of Economic Sector Systems of Viet Nam 2018 (Jointly issued with Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018 issued by the Prime Minister).

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018 issued by the Prime Minister in the website of the Committee for Foreign NGO Affairs -COMINGO)

TÊN TỔ CHỨC

Chỉ mang tính chất tham khảo

**DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...**

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy Đăng ký Hoạt động tại Việt Nam ngày)

STT	Tên chương trình/dự án/phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả dự kiến
1							
2							
3							
Tổng cộng							

....., ngày ... tháng ... năm ...
Người đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

For reference only

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS TO BE IMPLEMENTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on Issuance of the Certificate of Registration of Operation dated....)

No.	Title of Programs/projects/non-projects	Implementation site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/ Funding sources	Expected outputs
1							
2							
3							
Total							

..., date ... month ... year ...
**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

2. THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

2.PROCEDURE FOR RENEWAL OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF OPERATION IN VIET NAM

<p>Trình tự thực hiện</p> <p><i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO ít nhất 60 ngày trước khi Giấy đăng ký hết hạn</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none">- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết;- Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan;- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản;- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA;- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn hoặc không gia hạn Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Bước 3: Trả kết quả</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO chuyển kết quả gia hạn Giấy đăng ký hoạt động tới FNGO bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do</p>	<p>Step 1: Application submit</p> <p>FNGO submit application to the COMINGO at least 60 days before the Registration of Operation Certificate expires</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none">- Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary;- Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities;- Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing;- Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA;- Within ten (10) working days from the date of receiving the complete application of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to renew or not to renew the Certificate of Registration of Operation and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return</p> <p>Within 30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the renewal result of the Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.</p>
--	---	--

Cách thức thực hiện <i>How to apply</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến	Submit directly, via postal service or online
Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị do người đại diện tại Việt Nam của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) Bản chính Giấy đăng ký hoạt động Một bản báo cáo tóm tắt hoạt động đã triển khai tại Việt Nam trong 03 năm gần nhất và kế hoạch hoạt động dự kiến trong 03 năm tiếp theo <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> <p><i>(Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.)</i></p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> An application letter signed by the representative of the organization in Vietnam (<i>see the attached form</i>) Original Certificate of Registration of Operation One report summarizing the activities in Viet Nam in the last three years and plans of expected activities in the next three years <p>Number of application: 01 set</p> <p><i>(Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations)</i></p>
Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i>	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO	30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO
Đối tượng thực hiện <i>Objects</i>	FNGOs đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động tại Việt Nam	FNGOs have been issued the Certificate of Registration of Operation in Vietnam
Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	The Committee for Foreign NGO Affairs
Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	The Committee for Foreign NGO Affairs 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Giấy đăng ký Hoạt động được gia hạn hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận	Renewed Certificate of Registration of Operation in Viet Nam or a written notification in case the application is not approved

Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Decree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

1. Thông tin về tổ chức:

1.1. Tên của tổ chức:

1.2. Tên viết tắt:

1.3. Địa chỉ trụ sở chính:

1.4. Thông tin liên lạc:

- Số điện thoại:

- Fax:

- Email:

- Website:

1.5. Thông tin về tư cách pháp nhân:

- Cơ quan cấp:

- Số:

- Ngày cấp:

- Ngày hết hạn:

1.6. Thông tin về Giấy đăng ký đã cấp tại Việt Nam:

- Số:

- Loại Giấy đăng ký:

- Thời hạn:

2. Giới thiệu về tôn chỉ và mục đích hoạt động của tổ chức: ...

3. Sơ lược về lịch sử và quá trình phát triển của tổ chức: ...

4. Nguồn và khả năng tài chính: ...

5. Thông tin về Người đại diện của tổ chức tại Việt Nam:

- Họ và tên:

- Ngày sinh:

- Quốc tịch:

- Số hộ chiếu/CMND:

- Số điện thoại:

- Email:

6. Thông tin về lĩnh vực, mã ngành hoạt động (*) và địa bàn hoạt động dự kiến triển khai tại Việt Nam:

- Lĩnh vực, mã ngành hoạt động: ...

- Địa bàn hoạt động dự kiến: ...

7. Nêu rõ nội dung và mục đích đề nghị:

- Nội dung đề nghị: Gia hạn Giấy đăng ký Hoạt động tại Việt Nam.
- Lý do đề nghị: ...

9. Cam kết chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam.

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58 do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 8 năm 2022).

Người đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

(*) Lĩnh vực và mã ngành hoạt động được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(Tham khảo nội dung Quyết định 27/2018/QĐ-TTg trên website của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài – COMINGO)

NAME OF THE ORGANIZATION

..., date ... month ... year ...

APPLICATION

FOR RENEWAL OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF OPERATION IN VIET NAM

To: Ministry of Foreign Affairs

1. Information on the organization:

- 1.1. Name of the organization:
- 1.2. Organizational abbreviation:
- 1.3. Headquarters address:
- 1.4. Contact information:
 - Phone/Tel:
 - Fax:
 - Email:
 - Website:
- 1.5. Legal entity status information:
 - Issuing authority:
 - Number:
 - Date of issue:
 - Date of expiry:
- 1.6. Information on the issued Certificate of Registration of Operation in Viet Nam:
 - Number:
 - Type of Certificate:
 - Date of expiry:

2. Introduction to the organization's purposes and principles: ...

3. Brief overview of the history and development of the organization:

4. Financial source and capability:

5. Information of the Representative in Viet Nam:

- Full name:
- Date of birth:
- Nationality:
- Passport/ID card number:
- Phone number:
- Email:

6. Information of the fields of operation and industry code of operation (*) and expected area of operations in Viet Nam:

- Fields of operation and industry code of operation: ...
- Expected area of operations: ...

7. The specific request and reason:

- The specific request of the application: To renew the Certificate of Registration of Operation.
- The reason for the request:

9. Pledge to comply with the Vietnamese laws and regulations while conducting development assistance and humanitarian aid activities in Viet Nam.

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam.)

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018, from the Prime Minister in the website of COMINGO)

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

(*) The field of operations and operational industry code are classified according to the List of Economic Sector Systems of Viet Nam 2018 (Jointly issued with Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018, from the Prime Minister).

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018 issued by the Prime Minister in the website of the Committee for NGO Affairs - COMINGO)

TÊN TỔ CHỨC

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...***(Kèm theo Đơn đề nghị gia hạn Giấy Đăng ký tại Việt Nam ngày)***I. Các chương trình/dự án/phi dự án cam kết thực hiện :**

STT	Tên Chương trình/Dự án/Phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả thực hiện
1							
2							
3							
Tổng cộng							

II. Các sự kiện/hội nghị/hội thảo đã tổ chức:**III. Tình hình nhân sự của tổ chức****IV. Các hoạt động khác (nếu có)**

..., ngày ... tháng ... năm ...
Người đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

For reference only

**REPORT OF ACTIVITIES IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on renewal of Certificate of Registration of Operation in Viet Nam dated)

I. Implementation of committed programs/ projects/non-projects

No.	Title of Programs/Projects/Non-projects	Implementation site (District, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/ Funding sources	Results
1							
2							
3							
	Total						

II. Events/workshops/conferences:

III. Human resources:

IV. Other activities (if any)

..., date ... month ... year ...

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

Chỉ mang tính chất tham khảo

TÊN TỔ CHỨC

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...**

(Kèm theo Đơn đề nghị gia hạn Giấy Đăng ký tại Việt Nam ngày

I. Các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến tài trợ giai đoạn tới:

STT	Tên Chương trình/Dự án/Phi dự án	Địa bàn triển khai	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả dự kiến
1							
2							
3							
	Tổng cộng						

II. Tổ chức sự kiện/hội thảo/hội nghị:

III. Khảo sát mở rộng chương trình/dự án/phi dự án:

IV. Đánh giá, giám sát chương trình/dự án/phi dự án

V. Hoạt động khác (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm ...
Người đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

**PLAN OF ACTIVITIES
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on renewal of Certificate of Registration of Operation in Viet Nam dated)

I. List of programs/projects/non-projects in the next period

No.	Title of Programs/Projects/Non-projects	Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/Funding sources	Expected outputs
1							
2							
3							
	Total						

II. Events/workshops/conferences:

III. Surveys to expand programs/projects/non-projects:

IV. Evaluating, monitoring programs/projects/non-projects:

V. Other activities (if any)

..., date ... month ... year ...

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

3. THỦ TỤC VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG

3. PROCEDURE ON AMENDMENT, SUPPLEMENTATION, RE-ISSUANCE OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF OPERATION

<p>Trình tự thực hiện <i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none">- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết;- Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan;- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản;- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA ;- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định sửa đổi, bổ sung, cấp lại hoặc không sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Bước 3: Trả kết quả Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO chuyển Giấy đăng ký hoạt động đã được sửa đổi, bổ sung, cấp lại tới FNGO bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do</p>	<p>Step 1: Application submit FNGO submit application to the COMINGO</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none">- Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary;- Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities;- Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing;- Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA;- Within seven (7) working days from the date of receiving the complete of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to amend, supplement, re-issue or not to amend, supplement, re-issue the Certificate of Registration of Operation and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return Within 25 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the amended, supplemented, re-issued Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.</p>
---	---	--

<p>Cách thức thực hiện <i>How to apply</i></p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến</p>	<p>Submit directly, via postal service or online</p>
<p>Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i></p>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị do đứng đầu của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) 2. 01 bản chính Giấy đăng ký hoạt động hoặc 01 bản sao Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp bị mất bản chính 3. Các văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại <ul style="list-style-type: none"> - Một bản sao Điều lệ của tổ chức và một bản sao giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức (Trong trường hợp đề nghị sửa đổi tên, trụ sở chính) - Một bản thống kê chi tiết các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến sẽ thực hiện tại địa bàn bổ sung (Trong trường hợp đề nghị bổ sung địa bàn hoạt động) - Bản sao hợp đồng thuê nhà (Trong trường hợp đề nghị thay đổi địa chỉ giao dịch tại Việt Nam) - Một hồ sơ đề nghị chấp thuận người đại diện gồm các văn bản sau: <ol style="list-style-type: none"> (i) Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; (ii) Lý lịch cá nhân; (iii) Lý lịch tư pháp; (iv) Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam. (Trong trường hợp đề nghị thay đổi người đại diện tại Việt Nam) <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ (<i>Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.</i>)</p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. An application letter signed by the Leader of the organization (<i>see the attached form</i>) 2. One (1) original Certificate of Registration of Operation or a copy of the Certificate of Registration of Operation due to loss of the original 3. Documents relevant to the amended, supplemented, and re-issued contents <ul style="list-style-type: none"> - A copy of the Charter of the organization a copy of the Proof of legal entity status (In case the organization requests to change organization's name or headquarters address) - A list of expected programs/projects/non-projects to be conducted in new provinces (In case the organization requests to add new provinces to its Certificate of Registration of Operation) - A copy of house lease contract (In case the organization requests to change the contact address in Viet Nam) 4. Information of the appointed Representative in Viet Nam <ol style="list-style-type: none"> (i) An appointment letter signed by the Head of the organization and stamped by the organization; (ii) A biography of the appointed person; (iii) A criminal background check; (iv) A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese). (In case the organization requests to change the representative in Viet Nam) <p>Number of application: 01 set (<i>Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations</i>)</p>

Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i>	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO	25 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO
Đối tượng thực hiện <i>Objects</i>	FNGOs đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động tại Việt Nam	FNGOs have been issued the Certificate of Registration of Operation in Vietnam
Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	The Committee for Foreign NGO Affairs
Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	The Committee for Foreign NGO Affairs 105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Giấy đăng ký Hoạt động đã được sửa đổi, bổ sung, cấp lại hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận	The amended, supplemented, re-issued Certificate of Registration of Operation in Viet Nam or a written notification in case of the application of FNGO is not approved
Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

... , ngày ... tháng ... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG GIẤY ĐĂNG KÝ TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thông tin cần bổ sung và sửa đổi trong Giấy đăng ký:

1) Sửa đổi tên tổ chức:

Tên đăng ký hiện tại: ...

Tên đề nghị sửa đổi: ...

Lý do: ...

2) Sửa đổi địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ đăng ký hiện tại: ...

Địa chỉ đề nghị sửa đổi: ...

Lý do: ...

3) Sửa đổi lĩnh vực hoạt động:

Lĩnh vực hoạt động hiện tại: ...

Thu hẹp lĩnh vực: ...

Lý do: ...

Bổ sung lĩnh vực: ...

Lý do: ...

4) Sửa đổi địa bàn hoạt động:

Địa bàn hoạt động hiện tại:

Thu hẹp: ...

Lý do: ...

Bổ sung:

Lý do: ...

5) Sửa đổi địa chỉ giao dịch¹/ Sửa đổi địa chỉ Văn phòng Đại diện tại Việt Nam²:

Địa chỉ đăng ký hiện tại: ...

Địa chỉ đề nghị thay đổi: ...

Lý do: ...

6) Sửa đổi số lượng nhân viên:

Tổng số lượng nhân viên đăng ký hiện tại: ... , trong đó:

Người Việt Nam: ... người;

Người nước ngoài: ... người.

Tăng: ... (nêu rõ số nhân viên đề nghị tăng thêm là người Việt Nam hay người nước ngoài)

Lý do: ...

Giảm: ... (nếu rõ nhân viên đề nghị giảm xuống là người Việt Nam hay người nước ngoài)

Lý do: ...

7) Thay đổi Người đại diện¹/Trưởng Văn phòng Đại diện² của tổ chức tại Việt Nam:

Thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện đăng ký hiện tại:

Ông/Bà

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/CMND:

Số điện thoại:

E-mail:

Thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện đề nghị thay đổi:

Ông/Bà

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/CMND:

Số điện thoại:

E-mail:

Lý do: ...

8) Thay đổi thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện của tổ chức tại Việt Nam:

(Nếu Người đại diện/Trưởng Văn phòng Đại diện đăng ký hiện tại thay đổi quốc tịch, số điện thoại, số hộ chiếu/số CCCD, số điện thoại, email)

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ)

**Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện
tại Việt Nam**

(ký tên và đóng dấu, nếu có)

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

**NAME OF THE
ORGANIZATION**

For reference only

... , date ... month ... year ...

**APPLICATION FOR AMENDMENT AND SUPPLEMENT OF THE CERTIFICATE
OF REGISTRATION IN VIET NAM**

To: Ministry of Foreign Affairs.

Information that needs to be amended and supplemented in the Certificate of Registration:

1) Change in the name of the organization:

The current name: ...

The requested name: ...

Reasons: ...

2) Change in the Headquarters' address:

The current address: ...

The requested address: ...

Reasons: ...

3) Change in the fields of operations:

Registered fields: ...

Remove: ...

Reasons: ...

Supplement: ...

Reasons: ...

4) Change in the areas of operations:

Registered areas:

Reduce: ...

Reasons: ...

Supplement:

Reasons: ...

5) Change in the office¹/the Representative Office's address² in Viet Nam:

The current address: ...

The requested address: ...

Reasons: ...

6) Change in the number of employees:

Total registered number of employees: ... , consisted of:

The number of Vietnamese staff:...

The number of foreign staff:...

Increase: ... (*Clearly state they are Vietnamese people or foreigners*)

Reasons: ...

Decrease: ... (*Clearly state they are Vietnamese people or foreigners*)

Reasons: ...

7) Changes in the Representative/the Head of the Representative Office in Viet Nam:

Information on the current Representative/the Head of the Representative Office:

Mr/Ms.

Date of birth:

Nationality:

Passport/CMND:

Phone number:

E-mail:

Information on the requested Representative/the Head of the Representative Office:

Mr/Ms.

Date of birth:

Nationality:

Passport/CMND:

Phone number:

E-mail:

Reasons: ...

8) Changes in the information of the Representative¹/the Head of the Representative Office² in Viet Nam:

(In case the nationality/phone number/passport number/ID card number/email of the Representative/the Head of the Representative Office changes)

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam.)

**The Representative/the Head of the Representative
Office of the organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

DANH MỤC
Văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi và bổ sung

LIST OF DOCUMENT
on amendment and supplement of the Certificate of Registration

No	Contents of amendment and supplement	Document request		Nội dung sửa đổi, bổ sung		Hồ sơ yêu cầu
1	Name of the organization	A copy of the Proof of legal entity status		Tên tổ chức		Một bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức
2	Headquarters' address	A copy of the Proof of legal entity status		Địa chỉ trụ sở chính		Một bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức
3	Field of operations	Supplement	<ul style="list-style-type: none"> - A list of expected programs/projects/non-projects to be conducted in supplemented fields; <i>(See the attached form No1)</i> - The drafts of expected programs/projects/non-projects to be conducted in Viet Nam in supplemented fields (if any) 	Lĩnh vực hoạt động	Bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> -Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong lĩnh vực hoạt động bổ sung; <i>(Xem mẫu 1 kèm theo)</i> -Văn kiện các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong lĩnh vực hoạt động bổ sung (nếu có).
		Reduction	A list of programs/projects/non-projects conducted removed fields		Thu hẹp	Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án triển khai trong lĩnh vực hoạt động thu hẹp.
4	Area of operations (Provincial level)	Supplement	<ul style="list-style-type: none"> - A list of expected programs/projects/non-projects conducted in supplemented areas; <i>(See the attached form No1)</i> - MOU with Vietnamese partners; project charter (if any) 	Địa bàn hoạt động (Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)	Bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> -Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong địa bàn hoạt động bổ sung; <i>(Xem mẫu 1 kèm theo)</i> -MOU với đối tác Việt Nam, văn kiện dự án (nếu có)
		Reduction	- A list of		Thu hẹp	- Danh mục các chương

			programs/projects/non-projects conducted removed fields <i>(See the attached form 2)</i>		địa bàn hoạt động	trình/dự án/phi dự án triển khai trong địa bàn hoạt động thu hẹp. <i>(Xem mẫu 2 kèm theo)</i>
5	Change in the office's address in Viet Nam		A lease agreement (if any)	Thay đổi địa chỉ văn phòng tại Việt Nam		Hợp đồng thuê nhà (nếu có)
6	Changes in the number of employees	Increase in the number of staff	Term of reference (TOR) of each employee	Thay đổi số lượng nhân viên	Tăng số lượng nhân viên	TOR của từng nhân viên
		Decrease in the number of staff	No need further documents (State the reason in the Application form)		Giảm số lượng nhân viên	Không cần tài liệu mô tả (nêu lý do trong Đơn đăng ký)
7	Change in the Representative / the Head of the Representative Office of the organization in Viet Nam	Information of the appointee in Viet Nam - An appointment letter signed by the Head of the organization and stamped by the organization; - A biography of the appointee; - A criminal background check; - A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese)		Thay đổi Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện của tổ chức tại Việt Nam		Thông tin của cá nhân được bổ nhiệm tại Việt Nam: - Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; - Lý lịch cá nhân; - Lý lịch tư pháp; - Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; Bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam.
8	Changes in the information of the Representative in Viet Nam	- A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); - A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese)		Thay đổi thông tin của Người đại diện của tổ chức tại Việt Nam		- Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; - Bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam.

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

TÊN TỔ CHỨC

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...

(Kèm theo Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy Đăng ký ngày)

STT	Tên chương trình/dự án/phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn thực hiện	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Văn bản phê duyệt của cơ quan thẩm quyền	Kết quả dự kiến
Tổng cộng:								

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

*For reference only
(Form 1)*

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
EXPECTED PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS TO BE CONDUCTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on amendment and supplement of the Certificate of Registration in Viet Nam dated)

No.	Title of Programs/Projects/Non- projects	Project Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/Funding source	Appraisal decisions of authorized agency	Expected results
	Total							

..., date ... month ... year ...

**The Representative/the Head of the Representative Office
of the organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)

TÊN TỔ CHỨC

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...

(Kèm theo Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy Đăng ký ngày)

STT	Tên Chương trình/dự án/hi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Văn bản phê duyet	Mô tả tóm tắt về mục đích, mục tiêu, hoạt động và kết quả
Tổng cộng								

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS CONDUCTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

*(Enclose to Application on amendment and supplement
of the Certificate of Registration in Viet Nam dated)*

No.	Title of Programs/projects/non- projects	Project Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Project Duration	Budget (USD)	Donors/Funding source	Appraisal decisions	Brief description on purposes/objectives/ activities/outputs
	Total							

..., date ... month ... year ...

**The Representative/the Head of the Representative Office
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

4.THỦ TỤC VỀ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI VIỆT NAM
4.PROCEDURE ON ISSUING THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF REPRESENTATIVE OFFICE
IN VIET NAM

<p>Trình tự thực hiện <i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết; - Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản; - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA ; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định cấp hoặc không cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Bước 3: Trả kết quả</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO chuyển Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tới FNGO bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.</p>	<p>Step 1: Application submit FNGO submit application to the COMINGO</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none"> - Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary; - Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities; - Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing; - Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA; - Within ten (10) working days from the date of receiving the complete of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to issue or not to issue the Certificate of Registration of Representative Office Establishment and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return Within 30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.</p>
---	---	--

<p>Cách thức thực hiện</p> <p><i>How to apply</i></p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến</p>	<p>Submit directly, via postal service or online</p>
<p>Thành phần và số lượng hồ sơ</p> <p><i>Contents and number of the application</i></p>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị do người đứng đầu của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) 2. Một bản sao Điều lệ của tổ chức và một bản sao giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức 3. Một bản thống kê các chương trình/dự án dự kiến sẽ thực hiện tại Việt Nam trong 05 năm tới (quy mô, tính chất chương trình/dự án đòi hỏi sự điều hành, giám sát thường xuyên, tại chỗ) (<i>xem mẫu kèm theo</i>) 4. Một bản thống kê các chương trình/dự án/phi dự án đã triển khai trong 03 năm gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện (nếu có) 5. Một hồ sơ đề nghị chấp thuận Trưởng Văn phòng đại diện gồm các văn bản sau: <ul style="list-style-type: none"> (v) Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; (vi) Lý lịch cá nhân; (vii) Lý lịch tư pháp; (viii) Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam. <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p> <p><i>(Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.)</i></p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. An application letter signed by the Head of the organization (<i>see the attached form</i>) 2. A copy of the Charter of the organization a copy of the Proof of legal entity status 3. A detailed description of programs/projects expected to be conducted in Viet Nam for at least five years (the scale and characteristics of such program/project require management, regular and on-site monitoring) (<i>see the attached form</i>) 4. A detailed list of programs/projects/non-projects having been implemented in three consecutive years before the time of applying for a Certificate of Registration of Establishment of a Representative Office (if any) 5. Information of the appointed Head of the Representative Office in Viet Nam: <ul style="list-style-type: none"> (v) An appointment letter signed by the Head of the organization and stamped by the organization; (vi) A biography of the appointed person; (vii) A criminal background check; (viii) A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese). <p>Number of application: 01 set</p> <p><i>(Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations)</i></p>

Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i>	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO	30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO
Đối tượng thực hiện <i>Objects</i>	FNGOs hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo không vì mục đích lợi nhuận và các mục đích khác tại Việt Nam	FNGOs conducting development assistance and humanitarian aid activities not for profit and other purposes in Viet Nam
Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	The Committee for Foreign NGO Affairs
Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>	The Committee for Foreign NGO Affairs <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>
Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận	The Certificate of Registration of Establishment of Representative Office in Viet Nam or a written notification in case of the application of FNGO is not approved
Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

1. Thông tin về tổ chức:

1.1. Tên của tổ chức:

1.2. Tên viết tắt:

1.3. Địa chỉ trụ sở chính:

1.4. Thông tin liên lạc:

- Số điện thoại:

- Fax:

- Email:

- Website:

1.5 Thông tin về tư cách pháp nhân:

- Cơ quan cấp:

- Số:

- Ngày cấp:

- Ngày hết hạn:

2. Giới thiệu về tôn chỉ, mục đích hoạt động của tổ chức:

3. Sơ lược về lịch sử và quá trình phát triển của tổ chức:

4. Nguồn và khả năng tài chính:

5. Dự kiến số lượng nhân viên là người nước ngoài và người Việt Nam cần thiết cho hoạt động của tổ chức:

- Số lượng nhân viên người nước ngoài:

- Số lượng nhân viên người Việt Nam:

6. Thông tin về Trưởng Văn phòng đại diện của tổ chức tại Việt Nam:

- Họ và tên:

- Ngày sinh:

- Quốc tịch:

- Số hộ chiếu/CMND:

- Số điện thoại:

- Email:

7. Thông tin về lĩnh vực, mã ngành hoạt động (*) và địa bàn hoạt động dự kiến triển khai tại Việt Nam:

- Lĩnh vực, mã ngành hoạt động: ...

- Địa bàn hoạt động dự kiến: ...

8. Nêu rõ mục đích đề nghị cụ thể:

- Nội dung đề nghị: Cấp Giấy đăng ký thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam.
- Lý do đề nghị: ...

9. Cam kết chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam.

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ).

Người đứng đầu của tổ chức

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

(*) Lĩnh vực và mã ngành hoạt động được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(Tham khảo nội dung Quyết định 27/2018/QĐ-TTg trên website của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài)

NAME OF THE ORGANIZATION

..... , date month year

**APPLICATION
FOR ISSUANCE OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION
OF REPRESENTATIVE OFFICE**

To: Ministry of Foreign Affairs

1. Information on the organization:

- 1.1. Name of the organization:
- 1.2. Organizational abbreviation:
- 1.3. Headquarters address:
- 1.4. Contact information:
 - Phone/Tel:
 - Fax:
 - Email:
 - Website:
- 1.5. Legal entity status information:
 - Issuing authority:
 - Number:
 - Date of issue:
 - Date of expiry:

2. Introduction to the organization's purposes and principles:

3. Brief overview of the history and development of the organization:

4. Financial source and capability:

5. Expected number of foreign and Vietnamese staff necessary for the organization's operations:

- Foreign staff:
- Vietnamese staff:

6. Information of the appointed Head of the Representative Office in Viet Nam:

- Full name:
- Date of birth:
- Nationality:
- Passport/ID card number:
- Phone number:
- Email:

7. Information of fields of operation and industry code of operation (*) and expected area of operations in Viet Nam:

- Fields of operation and industry code of operation: ...
- Expected area of operations: ...

8. The request and reason:

- The request of the application: To issue the Certificate of Registration of establishment of Representative Office for (name of organization) in Viet Nam.
- The reason for the request:

9. Pledge to comply with the Vietnamese laws and regulations while conducting development assistance and humanitarian aid activities in Viet Nam.

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam.).

The Head of the organization

(Signed and stamped, if any)

(* The field of operations and operational industry code are classified according to the List of Economic Sector Systems of Viet Nam 2018 (Jointly issued with Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018, from the Prime Minister).

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018 issued by the Prime Minister in the website of the Committee for Foreign NGO Affairs)

TÊN TỔ CHỨC

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy Đăng ký Văn phòng Đại diện tại Việt Nam ngày))

STT	Tên chương trình/dự án/phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền	Kết quả
Tổng cộng:								

..., ngày ... tháng ... năm ...
Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

For reference only

**LIST OF
PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS IMPLEMENTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on Issuance of the Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam dated)

No.	Title of programs/projects/non-projects	Implementation Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Appraisal decisions of authorized agency	Results
Total							

..., date ... month ... year ...

The Head of the Representative Office in Viet Nam
(Signed and stamped, if any)

Chỉ mang tính chất tham khảo

TÊN TỔ CHỨC

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...

(Kèm theo Đơn đề nghị cấp Giấy Đăng ký Văn phòng Đại diện tại Việt Nam ngày)

STT	Tên Chương trình/Dự án/Phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả dự kiến
1							
2							
3							
Tổng cộng							

..., ngày ... tháng ... năm ...
Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS TO BE IMPLEMENTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on Issuance of the Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam dated)

No.	Title of programs/projects/non-projects	Implementation site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/ Funding sources	Expected outputs
1							
2							
3							
	Total						

..., date ... month ... year ...

The Head of the Representative Office in Viet Nam

(Signed and stamped, if any)

5.THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI VIỆT NAM
5.PROCEDURE FOR RENEWAL OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF REPRESENTATIVE OFFICE
IN VIET NAM

<p>Trình tự thực hiện</p> <p><i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO ít nhất 60 ngày trước khi Giấy đăng ký hết hạn</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết; - Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản; - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA ; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định gia hạn hoặc không gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Bước 3: Trả kết quả</p> <p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO</p>	<p>Step 1: Application submit</p> <p>FNGO submit application to the COMINGO at least 60 days before the Certificate expires</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none"> - Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary; - Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities; - Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing; - Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA; - Within ten (10) working days from the date of receiving the complete application of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to renew or not to renew the Certificate of Registration of establishment of Representative Office and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return</p> <p>Within 30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the renewal result of the Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the</p>
--	---	--

	chuyển kết quả gia hạn Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện tới FNGO bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.
Cách thức thực hiện <i>How to apply</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến	Submit directly, via postal service or online
Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đơn đề nghị do Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) Bản chính Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện Một bản báo cáo tóm tắt hoạt động đã triển khai tại Việt Nam trong thời hạn Giấy đăng ký Văn phòng đại diện đã được cấp và kế hoạch hoạt động cụ thể trong 05 năm tiếp theo <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ <i>(Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.)</i></p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> An application letter signed by Head of the Representative Office in Vietnam of the organization (<i>see the attached form</i>) Original Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam A report summarizing the activities conducted in Viet Nam within the time limit of the issued Certificate of Registration of establishment of Representative Office and specific operation plans expected to be implemented in the next five (5) years <p>Number of application: 01 set <i>(Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations)</i></p>
Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i>	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO	30 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO
Đối tượng thực hiện <i>Objects</i>	FNGOs đã được cấp Giấy đăng ký Văn phòng đại diện tại Việt Nam	FNGOs have been issued the Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam
Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	The Committee for Foreign NGO Affairs

Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>	The Committee for Foreign NGO Affairs <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>
Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Giấy đăng ký Văn phòng đại diện được gia hạn hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận	Renewed Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam or a written notification in case the application is not approved
Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

1. Thông tin về tổ chức:

1.6. Tên của tổ chức:

1.7. Tên viết tắt:

1.8. Địa chỉ trụ sở chính:

1.9. Thông tin liên lạc:

- Số điện thoại:

- Fax:

- Email:

- Website:

1.10. Thông tin về tư cách pháp nhân:

- Cơ quan cấp:

- Số:

- Ngày cấp:

- Ngày hết hạn:

1.6. Thông tin về Giấy đăng ký đã cấp tại Việt Nam:

- Số:

- Loại Giấy đăng ký:

- Thời hạn:

2. Giới thiệu về tôn chỉ và mục đích hoạt động của tổ chức: ...

3. Sơ lược về lịch sử và quá trình phát triển của tổ chức: ...

4. Nguồn và khả năng tài chính: ...

5. Thông tin về Người đại diện của tổ chức tại Việt Nam:

- Họ và tên:

- Ngày sinh:

- Quốc tịch:

- Số hộ chiếu/CMND:

- Số điện thoại:

- Email:

6. Thông tin về lĩnh vực, mã ngành hoạt động (*) và địa bàn hoạt động dự kiến triển khai tại Việt Nam:

- Lĩnh vực, mã ngành hoạt động: ...

- Địa bàn hoạt động dự kiến: ...

7. Nêu rõ nội dung và mục đích đề nghị:

- Nội dung đề nghị: Gia hạn Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện tại Việt Nam.
- Lý do đề nghị: ...

9. Cam kết chấp hành các quy định pháp luật trong triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển và viện trợ nhân đạo tại Việt Nam.

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58 do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 8 năm 2022).

Người đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

(*) Lĩnh vực và mã ngành hoạt động được phân theo Danh mục Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam 2018 (Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

(Tham khảo nội dung Quyết định 27/2018/QĐ-TTg trên website của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài – COMINGO)

NAME OF THE ORGANIZATION

..., date ... month ... year ...

APPLICATION

FOR RENEWAL OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION IN VIET NAM

To: Ministry of Foreign Affairs

1. Information on the organization:

1.1. Name of the organization:

1.2. Organizational abbreviation:

1.3. Headquarters address:

1.4. Contact information:

- Phone/Tel:

- Fax:

- Email:

- Website:

1.5. Legal entity status information:

- Issuing authority:

- Number:

- Date of issue:

- Date of expiry:

1.6. Information on the issued Certificate of Registration of Operation in Viet Nam:

- Number:

- Type of Certificate:

- Date of expiry:

2. Introduction to the organization's purposes and principles: ...

3. Brief overview of the history and development of the organization:

4. Financial source and capability:

5. Information of the Representative in Viet Nam:

- Full name:

- Date of birth:

- Nationality:

- Passport/ID card number:

- Phone number:

- Email:

6. Information of the fields of operation and industry code of operation (*) and expected area of operations in Viet Nam:

- Fields of operation and industry code of operation: ...

- Expected area of operations: ...

7. The specific request and reason:

- The specific request of the application: To renew the Certificate of Registration of Operation.

- The reason for the request:

9. Pledge to comply with the Vietnamese laws and regulations while conducting development assistance and humanitarian aid activities in Viet Nam.

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam.)

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018, from the Prime Minister in the website of COMINGO)

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

(* The field of operations and operational industry code are classified according to the List of Economic Sector Systems of Viet Nam 2018 (Jointly issued with Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018, from the Prime Minister).

(Refer to Decision No. 27/2018/QD-TTg dated July 6, 2018 issued by the Prime Minister in the website of the Committee for NGO Affairs - COMINGO)

Chỉ mang tính chất tham khảo

TÊN TỔ CHỨC

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...**

(Kèm theo Đơn đề nghị gia hạn Giấy Đăng ký tại Việt Nam ngày)

I. Các chương trình/dự án/phi dự án cam kết thực hiện :

STT	Tên Chương trình/Dự án/Phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả thực hiện
1							
2							
3							
	Tổng cộng						

II. Các sự kiện/hội nghị/hội thảo đã tổ chức:

III. Tình hình nhân sự của tổ chức

IV. Các hoạt động khác (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm ...
Người đại diện tại Việt Nam
(ký tên, đóng dấu, nếu có)

NAME OF ORGANIZATION

For reference only

**REPORT OF ACTIVITIES IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on renewal of Certificate of Registration in Viet Nam dated)

I. Implementation of committed programs/ projects/non-projects

No.	Title of Programs/Projects/Non-projects	Implementation site (District, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/ Funding sources	Results
1							
2							
3							
	Total						

II. Events/workshops/conferences:

III. Human resources:

IV. Other activities (if any)

..., date ... month ... year ...

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if any)

Chỉ mang tính chất tham khảo

TÊN TỔ CHỨC

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...**

(Kèm theo Đơn đề nghị gia hạn Giấy Đăng ký tại Việt Nam ngày))

I. Các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến tài trợ giai đoạn tới:

STT	Tên Chương trình/Dự án/Phi dự án	Địa bàn triển khai	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Kết quả dự kiến
1							
2							
3							
	Tổng cộng						

II. Tổ chức sự kiện/hội thảo/hội nghị:

III. Khảo sát mở rộng chương trình/dự án/phi dự án:

IV. Đánh giá, giám sát chương trình/dự án/phi dự án

V. Hoạt động khác (nếu có)

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

For reference only

NAME OF ORGANIZATION

**PLAN OF ACTIVITIES
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on renewal of Certificate of Registration in Viet Nam dated)

I. List of programs/projects/non-projects in the next period

No.	Title of Programs/Projects/Non-projects	Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/ Funding sources	Expected outputs
1							
2							
3							
	Total						

II. Events/workshops/conferences:

III. Surveys to expand programs/projects/non-projects:

IV. Evaluating, monitoring programs/projects/non-projects:

V. Other activities (if any)

..., date ... month ... year ...

**The Representative
of the organization in Viet Nam**
(Signed and stamped, if an

6.THỦ TỤC VỀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
6.PROCEDURE ON AMENDMENT, SUPPLEMENTATION, RE-ISSUANCE OF THE CERTIFICATE OF REGISTRATION OF REPRESENTATIVE OFFICE

<p>Trình tự thực hiện <i>Process</i></p>	<p>Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ FNGO nộp hồ sơ cho COMINGO</p> <p>Bước 2: Giải quyết hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị của FNGO và yêu cầu FNGO bổ sung hồ sơ nếu cần thiết; - Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, COMINGO gửi văn bản lấy ý kiến bộ, ngành, tổ chức và địa phương liên quan; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của COMINGO, các bộ, ngành, tổ chức và địa phương được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản; - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ ý kiến của các cơ quan, COMINGO chuyển hồ sơ của tổ chức phi chính phủ nước ngoài và ý kiến của các cơ quan liên quan cho MOFA ; - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ của FNGO và ý kiến của các bộ, ngành, tổ chức và địa phương, MOFA thẩm định hồ sơ, quyết định sửa đổi, bổ sung, cấp lại hoặc không sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện và thông báo kết quả tới COMINGO. <p>Bước 3: Trả kết quả</p> <p>Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO, COMINGO chuyển Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện tới FNGO bằng hình thức trực</p>	<p>Step 1: Application submit FNGO submit application to the COMINGO</p> <p>Step 2: Application processing</p> <ul style="list-style-type: none"> - Within two (2) working days, COMINGO examines the documents in the FNGO's application and requests the FNGO to provide additional documents if necessary; - Within two (2) working days after receiving the completed application from the FNGO, COMINGO shall send a written request for formal opinions from relevant agencies and localities; - Within ten (10) working days from the date of receiving the document from the COMINGO, relevant agencies and localities shall reply in writing; - Within two (2) working days after gathering sufficient opinions from relevant agencies, the COMINGO shall transfer the application of the FNGO and the opinions of relevant agencies to MOFA; - Within seven (7) working days from the date of receiving the complete application of the FNGO and the opinions of relevant agencies and localities, the MOFA shall appraise the application and decide to amend, supplement, re-issue or not to amend, supplement, re-issue the Certificate of Registration of Representative Office and send the results to the COMINGO. <p>Step 3: Result return Within 25 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO, the COMINGO shall transfer the Certificate to the FNGO in person or by postal service to FNGO. If the application is not approved, the COMINGO shall notify the organization in writing and expressly state the reason.</p>
---	---	---

	tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính. Trường hợp hồ sơ không được chấp thuận, COMINGO thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.	
Cách thức thực hiện <i>How to apply</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến	Submit directly, via postal service or online
Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị do đứng đầu của tổ chức ký (<i>xem mẫu kèm theo</i>) 2. 01 bản chính Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện hoặc 01 bản sao Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện trong trường hợp bị mất bản chính 3. Các văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung, cấp lại <ul style="list-style-type: none"> - Một bản sao Điều lệ của tổ chức và một bản sao giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức (Trong trường hợp đề nghị sửa đổi tên, trụ sở chính) - Một bản thống kê chi tiết các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến sẽ thực hiện tại địa bàn bổ sung (Trong trường hợp đề nghị bổ sung địa bàn hoạt động) - Bản sao hợp đồng thuê nhà (Trong trường hợp đề nghị thay đổi địa chỉ Văn phòng Đại diện tại Việt Nam) - Một hồ sơ đề nghị chấp thuận người đại diện gồm các văn bản sau: <ol style="list-style-type: none"> (i) Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; (ii) Lý lịch cá nhân; (iii) Lý lịch tư pháp; (iv) Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; 	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. An application letter signed by the Head of the organization (<i>see the attached form</i>) 2. One (1) original Certificate of Registration of Representative Office or a copy of the Certificate of Registration of Representative Office due to loss of the original 3. Documents relevant to the amended, supplemented, and re-issued contents <ul style="list-style-type: none"> - A copy of the Charter of the organization a copy of the Proof of legal entity status (In case the organization requests to change organization's name or headquarters address) - A list of expected programs/projects/non-projects to be conducted in new provinces (In case the organization requests to add new provinces to its Certificate of Registration of Operation) - A copy of house lease contract (In case the organization requests to change the Representative Office in Viet Nam) - Information of the appointed Representative in Viet Nam <ol style="list-style-type: none"> (i) An appointment letter signed by the Head of the organization and stamped by the organization; (ii) A biography of the appointed person; (iii) A criminal background check; (iv) A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese).

	<p>bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam. (Trong trường hợp đề nghị thay đổi người đại diện tại Việt Nam)</p> <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ (Các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự, kèm theo bản dịch tiếng Việt.)</p>	<p>(In case the organization requests to change the representative in Viet Nam) Number of application: 01 set</p> <p><i>(Documents in foreign languages must be consular legalized and include Vietnamese notarized translations)</i></p>
<p>Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i></p>	<p>25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO</p>	<p>25 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO</p>
<p>Đối tượng thực hiện <i>Objects</i></p>	<p>FNGOs đã được cấp Giấy đăng ký Văn phòng đại diện tại Việt Nam</p>	<p>FNGOs have been issued the Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam</p>
<p>Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i></p>	<p>Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài</p>	<p>The Committee for Foreign NGO Affairs</p>
<p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i></p>	<p>Bộ Ngoại giao</p>	<p>The Ministry of Foreign Affairs</p>
<p>Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i></p>	<p>Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i></p>	<p>The Committee for Foreign NGO Affairs <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i></p>
<p>Kết quả thực hiện <i>Outcome</i></p>	<p>Giấy đăng ký Văn phòng Đại diện đã được sửa đổi, bổ sung, cấp lại hoặc văn bản thông báo trong trường hợp hồ sơ không được chấp thuận</p>	<p>The amended, supplemented or re-issued Certificate of Registration of Representative Office in Viet Nam or a written notification in case of the application of FNGO is not approved</p>

Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

TÊN TỔ CHỨC

... , ngày ... tháng ... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG GIẤY ĐĂNG KÝ TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thông tin cần bổ sung và sửa đổi trong Giấy đăng ký:

1. Sửa đổi tên tổ chức:

Tên đăng ký hiện tại: ...

Tên đề nghị sửa đổi: ...

Lý do: ...

2. Sửa đổi địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ đăng ký hiện tại: ...

Địa chỉ đề nghị sửa đổi: ...

Lý do: ...

3. Sửa đổi lĩnh vực hoạt động:

Lĩnh vực hoạt động hiện tại: ...

Thu hẹp lĩnh vực: ...

Lý do: ...

Bổ sung lĩnh vực: ...

Lý do: ...

4. Sửa đổi địa bàn hoạt động:

Địa bàn hoạt động hiện tại:

Thu hẹp: ...

Lý do: ...

Bổ sung:

Lý do: ...

5. Sửa đổi địa chỉ giao dịch¹/ Sửa đổi địa chỉ Văn phòng Đại diện² tại Việt Nam:

Địa chỉ đăng ký hiện tại: ...

Địa chỉ đề nghị thay đổi: ...

Lý do: ...

6. Sửa đổi số lượng nhân viên:

Tổng số lượng nhân viên đăng ký hiện tại: ... , trong đó:

Người Việt Nam: ... người;

Người nước ngoài: ... người.

Tăng: ... (nêu rõ số nhân viên đề nghị tăng thêm là người Việt Nam hay người nước ngoài)

Lý do: ...

Giảm: ... (nêu rõ nhân viên đề nghị giảm xuống là người Việt Nam hay người nước ngoài)

Lý do: ...

7. Thay đổi Người đại diện¹/Trưởng Văn phòng Đại diện² của tổ chức tại Việt Nam:

Thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện đăng ký hiện tại:

Ông/Bà

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/CMND:

Số điện thoại:

E-mail:

Thông tin về Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện đề nghị thay đổi:

Ông/Bà

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/CMND:

Số điện thoại:

E-mail:

Lý do: ...

8. Thay đổi thông tin về Người đại diện¹/Trưởng Văn phòng đại diện² của tổ chức tại Việt Nam:

(Nếu Người đại diện/Trưởng Văn phòng Đại diện đăng ký hiện tại thay đổi quốc tịch, số điện thoại, số hộ chiếu/số CCCD, số điện thoại, email)

(Kèm theo đơn là các văn bản quy định tại Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ)

**Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện
tại Việt Nam**

(ký tên và đóng dấu, nếu có)

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

**NAME OF THE
ORGANIZATION**

For reference only

... , *date ... month ... year ...*

**APPLICATION FOR AMENDMENT AND SUPPLEMENT OF THE CERTIFICATE
OF REGISTRATION IN VIET NAM**

To: Ministry of Foreign Affairs.

Information that needs to be amended and supplemented in the Certificate of Registration:

1. Change in the name of the organization:

The current name: ...

The requested name: ...

Reasons: ...

2. Change in the Headquarters' address:

The current address: ...

The requested address: ...

Reasons: ...

3. Change in the fields of operations:

Registered fields: ...

Remove: ...

Reasons: ...

Supplement: ...

Reasons: ...

4. Change in the areas of operations:

Registered areas:

Reduce: ...

Reasons: ...

Supplement:

Reasons: ...

5. Change in the office¹/the Representative Office's address² in Viet Nam:

The current address: ...

The requested address: ...

Reasons: ...

6. Change in the number of employees:

Total registered number of employees: ... , consisted of:

The number of Vietnamese staff:...

The number of foreign staff:...

Increase: ... (Clearly state they are Vietnamese people or foreigners)

Reasons: ...

Decrease: ... (Clearly state they are Vietnamese people or foreigners)

Reasons: ...

7. Changes in the Representative/the Head of the Representative Office in Viet Nam:

Information on the current Representative/the Head of the Representative Office:

Mr/Ms.

Date of birth:

Nationality:

Passport/CMND:

Phone number:

E-mail:

Information on the requested Representative/the Head of the Representative Office:

Mr/Ms.

Date of birth:

Nationality:

Passport/CMND:

Phone number:

E-mail:

Reasons: ...

8. Changes in the information of the Representative¹/the Head of the Representative Office² in Viet Nam:

(In case the nationality/phone number/passport number/ID card number/email of the Representative/the Head of the Representative Office changes)

(Attached to this application are the documents specified in Decree No. 58/2022/ND-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of FNGOs in Viet Nam.)

**The Representative/the Head of the Representative
Office of the organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

DANH MỤC
Văn bản liên quan đến nội dung sửa đổi và bổ sung

LIST OF DOCUMENT
on amendment and supplement of the Certificate of Registration

No	Contents of amendment and supplement	Document request		Nội dung sửa đổi, bổ sung		Hồ sơ yêu cầu
1	Name of the organization	A copy of the Proof of legal entity status		Tên tổ chức		Một bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức
2	Headquarters' address	A copy of the Proof of legal entity status		Địa chỉ trụ sở chính		Một bản sao Giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức
3	Field of operations	Supplement	<ul style="list-style-type: none"> - A list of expected programs/projects/non-projects to be conducted in supplemented fields; <i>(See the attached form No1)</i> - The drafts of expected programs/projects/non-projects to be conducted in Viet Nam in supplemented fields (if any) 	Lĩnh vực hoạt động	Bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> -Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong lĩnh vực hoạt động bổ sung; <i>(Xem mẫu 1 kèm theo)</i> -Văn kiện các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong lĩnh vực hoạt động bổ sung (nếu có).
		Reduction	A list of programs/projects/non-projects conducted removed fields		Thu hẹp	Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án triển khai trong lĩnh vực hoạt động thu hẹp.
4	Area of operations (Provincial level)	Supplement	<ul style="list-style-type: none"> - A list of expected programs/projects/non-projects conducted in supplemented areas; <i>(See the attached form No1)</i> - MOU with Vietnamese partners; project charter (if any) 	Địa bàn hoạt động (Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)	Bổ sung	<ul style="list-style-type: none"> -Danh mục các chương trình/dự án/phi dự án dự kiến triển khai trong địa bàn hoạt động bổ sung; <i>(Xem mẫu 1 kèm theo)</i> -MOU với đối tác Việt Nam, văn kiện dự án (nếu có)
		Reduction	- A list of		Thu hẹp	- Danh mục các chương

			programs/projects/non-projects conducted removed fields <i>(See the attached form 2)</i>		địa bàn hoạt động	trình/dự án/phi dự án triển khai trong địa bàn hoạt động thu hẹp. <i>(Xem mẫu 2 kèm theo)</i>
5	Change in the office's address in Viet Nam		A lease agreement (if any)	Thay đổi địa chỉ văn phòng tại Việt Nam		Hợp đồng thuê nhà (nếu có)
6	Changes in the number of employees	Increase in the number of staff	Term of reference (TOR) of each employee	Thay đổi số lượng nhân viên	Tăng số lượng nhân viên	TOR của từng nhân viên
		Decrease in the number of staff	No need further documents (State the reason in the Application form)		Giảm số lượng nhân viên	Không cần tài liệu mô tả (nêu lý do trong Đơn đăng ký)
7	Change in the Representative ¹ /the Head of the Representative Office of the organization ² in Viet Nam	Information of the appointee in Viet Nam - An appointment letter signed by the Head of the organization and stamped by the organization; - A biography of the appointee; - A criminal background check; - A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese)		Thay đổi Người đại diện ¹ /Trưởng Văn phòng đại diện ² của tổ chức tại Việt Nam		Thông tin của cá nhân được bổ nhiệm tại Việt Nam: - Thư bổ nhiệm do người đứng đầu của tổ chức ký tên, đóng dấu; - Lý lịch cá nhân; - Lý lịch tư pháp; - Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; Bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam.
8	Changes in the information of the Representative in Viet Nam	- A copy of the key pages of the appointee's passport (for foreigner); - A copy of the key pages of the passport/ID card (for Vietnamese)		Thay đổi thông tin của Người đại diện của tổ chức tại Việt Nam		- Bản sao hộ chiếu nếu là người nước ngoài; - Bản sao hộ chiếu, CMND/CCCD nếu là người Việt Nam.

¹ For the organization holding the Certificate of Registration of Operation/Tổ chức có GDK Hoạt động

² For the organization holding the Certificate of Registration of Representative Office/Tổ chức có GDK VP Đại diện

Chỉ mang tính chất tham khảo
(Mẫu 1)

TÊN TỔ CHỨC

DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN TẠI VIỆT NAM
GIẢI ĐOẠN ...

(Kèm theo Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy Đăng ký ngày)

STT	Tên chương trình/dự án/phi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn thực hiện	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Văn bản phê duyệt của cơ quan thẩm quyền	Kết quả dự kiến
Tổng cộng:								

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

*For reference only
(Form 1)*

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
EXPECTED PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS TO BE CONDUCTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

(Enclose to Application on amendment and supplement of the Certificate of Registration in Viet Nam dated)

No.	Title of Programs/Projects/Non- projects	Project Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Duration	Budget (USD)	Donors/Funding source	Appraisal decisions of authorized agency	Expected results
	Total							

..., date ... month ... year ...

**The Representative/the Head of the Representative Office
of the organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)

Chỉ mang tính chất tham khảo

(Form 2)

TÊN TỔ CHỨC

**DANH MỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH/DỰ ÁN/PHI DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TẠI VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN ...**

(Kèm theo Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy Đăng ký ngày)

STT	Tên Chương trình/dự án/hi dự án	Địa bàn triển khai (huyện, tỉnh)	Đối tác Việt Nam	Thời hạn	Ngân sách (USD)	Nguồn ngân sách	Văn bản phê duyet	Mô tả tóm tắt về mục đích, mục tiêu, hoạt động và kết quả
Tổng cộng								

..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

For reference only
(Form 2)

NAME OF ORGANIZATION

**LIST OF
PROGRAMS/PROJECTS/NON-PROJECTS CONDUCTED IN VIET NAM
FROM ... TO ...**

*(Enclose to Application on amendment and supplement
of the Certificate of Registration in Viet Nam dated)*

No.	Title of Programs/projects/non- projects	Project Site (district, province)	Vietnamese Partner(s)	Project Duration	Budget (USD)	Donors/Funding source	Appraisal decisions	Brief description on purposes/objectives/ activities/outputs
	Total							

..., date ... month ... year ...

**The Representative/the Head of the Representative Office
of the organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)

7. THỦ TỤC CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

PROCEDURE ON TERMINATION OF FNGO OPERATIONS IN VIETNAM

Trình tự thực hiện <i>Process</i>	FNGO gửi hồ sơ cho COMINGO trước khi chính thức chấm dứt hoạt động 60 ngày	FNGO submit application to the COMINGO within 60 days before officially terminating its operation
Cách thức thực hiện <i>How to apply</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến	Submit directly, via postal service or online
Thành phần và số lượng hồ sơ <i>Contents and number of the application</i>	<p>Hồ sơ gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông báo chấm dứt hoạt động; 2. Giấy Đăng ký đã được cấp bản gốc 3. Báo cáo kiểm toán tài sản, tài chính 4. Các giấy tờ liên quan đến việc hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam. <p>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Components of a application include:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Letter for Termination of FNGO operations in Vietnam 2. The orgininal of the Certificate of operation in Viet Nam 3. Financial and asset audit reports of the organization 4. Documents related to fulfillment of relevant obligations under the laws and regulations of Viet Nam <p>Number of application: 01 set</p>
Thời hạn giải quyết <i>Processing duration</i>	60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của FNGO	60 working days from the date of receiving the complete and valid application of the FNGO
Đối tượng thực hiện <i>Objects</i>	FNGOs đang hoạt động tại Việt Nam	FNGOs working in Viet Nam
Cơ quan thực hiện <i>Implementing agency</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	The Committee for Foreign NGO Affairs
Cơ quan có thẩm quyền quyết định <i>Competent agency</i>	Bộ Ngoại giao	The Ministry of Foreign Affairs
Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ <i>Where to submit</i>	Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>	The Committee for Foreign NGO Affairs <i>105A, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội</i>

Kết quả thực hiện <i>Outcome</i>	Văn bản thông báo về việc chấm dứt hoạt động của tổ chức tại Việt Nam.	Written notice of termination of operation of the organization in Vietnam.
Lệ phí <i>Fee</i>	Không mất lệ phí	No fee
Căn cứ pháp lý <i>Legal basis</i>	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Dcree No.58/2022/NĐ-CP dated 31/8/2022 issued by Government on registration and administration of Foreign Non-governmental Organizations in Viet Nam

THÔNG BÁO VỀ VIỆC CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

....., ngày ... tháng năm ...

Kính gửi:

- Bộ Ngoại giao (MOFA);
- Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (COMINGO).

1. Tên tổ chức:

Tên viết tắt (nếu có):

2. Thông tin về Giấy đăng ký đã cấp tại Việt Nam:

- Số:
- Loại Giấy đăng ký:
- Thời hạn:

3. Thông báo về việc chấm dứt hoạt động tại Việt Nam:

4. Lý do chấm dứt hoạt động:

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của thông báo này./.

**Người đại diện/Trưởng Văn phòng đại diện
của tổ chức tại Việt Nam**

(ký tên, đóng dấu, nếu có)

ANNOUNCEMENT ON TERMINATION OF OPERATIONS IN VIET NAM

..., date ..., month, year

To:

- Ministry of Foreign Affairs (MOFA);
- The Committee for Foreign non-governmental Organization Affairs (COMINGO).

1. Name of the organization: ...

Organizational Abbreviation (if any): ...

2. Information on the Issued Certificate in Viet Nam:

- Number:
- Type of Certificate:
- Date of expiry:

3. Announcement on termination of operations in Viet Nam:

4. The reason of termination:

I take full responsibility before the law about the legality, accuracy and truthfulness of the announcement./.

**The Representative/the Head of the Representative Office of the
organization in Viet Nam**

(Signed and stamped, if any)